

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Tô Quang Vinh

vinhtq@bsc.com.vn

Đặng Hà My

mydh@bsc.com.vn

VN-INDEX	956.4	-1.01%
KLKL (triệu CP)	180.9	15.0%
Khối ngoại (tỷ)	-94.5	

HNX-INDEX	102.4	-0.51%
KLKL (triệu CP)	20.9	-32.7%
Khối ngoại (tỷ)	-15.6	

TTPS	Điểm số	HĐ mở
VN30F2001	869	14,950
VN30F2002	871	87
VN30F2003	877	132
VN30F2006	880	202

Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	1000.0	980.0	960.0
HNX-INDEX	108.0	104.0	100.0

Nguồn: BSC Research

Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thống kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin vĩ mô	4
Phân tích kỹ thuật cổ phiếu	5-7
iBroker	8
ilInvest	9
Phụ lục	10

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Chiến thuật tuần tới

VN-Index củng cố đáy 950 điểm và có cơ hội hướng về mức 980 điểm. Diễn biến tuần qua bị gây nhiễu bởi hoạt động bán ra của khối tự doanh và khối ngoại trong tuần HĐTL đáo hạn và cơ cấu danh mục của các ETFs. Chỉ số quay lại kiểm tra đáy tạo áp lực bán ở nhiều nhóm cổ phiếu. VHM giảm mạnh góp 4.8 điểm giảm tương đương gần 50% số điểm giảm, thị trường giảm trên diện rộng với 16/19 ngành tăng điểm và 133/208 cổ phiếu tăng điểm. Hoạt động bắt đáy trong 2 phiên cuối tuần diễn ra hoạt động cơ cấu cho thấy lực cầu cải thiện ở vùng thấp. Cho dù chưa thoát khỏi vùng nhạy cảm, VN-Index đang tạo lập vùng đáy ngắn hạn trên 950 điểm và nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân từng phần cho mục tiêu đầu tư trong 2 – 3 tháng tới.

Thỏa thuận thương mại vòng 1 kỷ tháng 1/2020, TT Mỹ lập kỷ lục mới bất chấp thông tin luận tội của Hạ viện Mỹ. Các chỉ số chứng khoán Mỹ tiếp tục tăng điểm, lập kỷ lục với những tín hiệu tích cực về kinh tế và triển vọng ký kết thỏa thuận thương mại. Những thông tin này ảnh hưởng tích cực lên thị trường hàng hóa. Các mặt hàng nông sản như Đậu tương, Bông, lúa mì tăng trên 1%, cùng với các kim loại quý bất tăng với thông tin luận tội Tổng thống của hạ viện Mỹ. Mặc dù có nhiều thông tin bất ngờ, thị trường Mỹ và các thị trường phát triển đang có mức tăng điểm vượt trội các thị trường còn lại. Thỏa thuận thương mại đang tạo kỳ vọng cho thị trường khi dự kiến ký vào tháng 1 năm sau.

Các tổ chức tài chính nâng dự báo tăng trưởng Việt Nam, Moody's giữ xếp hạng nhưng hạ triển vọng xuống tiêu cực. Theo sau WB, ADB, Fitch cũng nâng dự báo tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2020 từ 6.5% lên 6.8%. Moody's giữ nguyên xếp hạng tín nhiệm quốc gia ở mức Ba3 tuy nhiên điều chỉnh triển vọng xuống tiêu cực sau hơn 2 tháng đưa Việt Nam vào diện theo dõi hạ bậc. Tổ chức này cũng hạ triển vọng với 18 ngân hàng. Thông tin được cho là không ảnh hưởng nhiều tuy nhiên cũng là nhắc nhở Việt Nam trong việc trấn chỉnh, phối hợp giữa các bộ ban ngành trong việc trả nợ quốc tế. Mặt bằng lãi suất liên ngân hàng tuần qua giảm mạnh lần lượt 105, 89 và 24 điểm phần trăm ở các kỳ hạn qua đêm, 1 tuần và 1 tháng. Mặt bằng lãi suất đã giảm dưới 3% ở kỳ hạn dưới 1 tháng. Cùng với, SSIAM ra mắt quỹ ETF mô phỏng chỉ số VNFIN Lead, bộ chỉ chiếm 27% vốn hóa thị trường, với quy mô dự kiến 25-30 triệu là thông tin tích cực ngắn hạn.

VN30 giảm trong tuần HĐTL đáo hạn. Các HĐTL bám sát đà giảm VN30, qua đó giữ trạng thái premium lần lượt 0.1%, 0.3%, 1.0% và 1.3% ở các kỳ hạn. Thanh khoản bình quân giảm 2% về mức 6,710 tỷ/ phiên. Hợp đồng mở giảm 19% về mức 15,371. VN30 giảm dưới đáy ngắn hạn 868 điểm tương đương Fibonacci 61.8% chu kỳ từ 2019. Tự doanh các công ty chứng khoán bán ròng trong phiên HĐTL đáo hạn không tạo áp lực lớn do ETF E1VFN30 tăng được quy mô. Diễn biến tuần qua cho thấy VN30 vẫn trong quá trình dò đáy dù áp lực bán không quá lớn. Dấu hiệu phân kỳ dương giữa RSI, MFI với giá hỗ trợ chỉ số vượt qua 868 điểm và hướng tới kiểm tra 883 điểm trong tuần tới. NĐT dù vậy vẫn nên ưu tiên trading nhanh khi chỉ số chưa thể vượt 883 điểm.

Khuyến nghị trading ngắn hạn: VN-Index đã kiểm tra thành công và giữ trên 950 điểm. NĐT có thể mua vào với vị thế sẵn có cho hoạt động trading trong những phiên rung lắc.

Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn: Cân nhắc mua những cổ phiếu cơ bản cho mục tiêu 2-3 tháng tới.

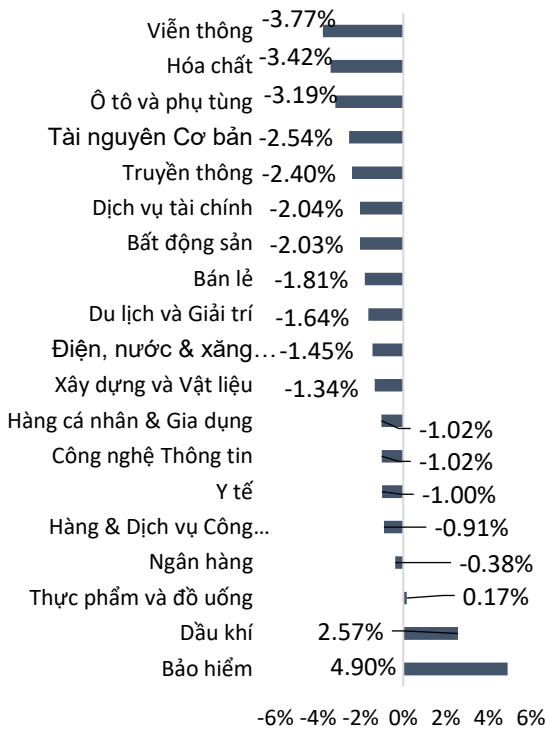
Các cổ phiếu lưu ý về phân tích kỹ thuật:

Cổ phiếu chuyển biến tích cực: **NDN**Cổ phiếu tích lũy: **POW, SBT, VPB, TNG**

ilInvest: Tuần này có 6/19 danh mục Chủ đề có hiệu suất tốt hơn VNINDEX. Đặc biệt, danh mục **Cổ tức cao - Thanh khoản tốt** - gồm những cổ phiếu trả cổ tức tiền đều, doanh nghiệp có tính ổn định cao, phòng thủ tốt - có mức hiệu suất tuần **-0.7%**, con số này của VNINDEX là **-1.0%**.

Những thông tin lưu ý trong tuần tới

- Thông tin vĩ mô tháng 12 và năm 2020. Các tổ chức dự báo kinh tế vĩ mô Việt Nam năm 2020.
- Các thị trường bước vào kỳ Nghỉ Noel và Tết DL tuần sau. Áp lực bán ra từ khối ngoại có thể giảm bớt tạo điều kiện cho thị trường hồi phục.
- Thỏa thuận thương mại Mỹ - Trung giai đoạn 1 sẽ được ký vào tháng 1/2020.
- Ngày 23/12, Canada công bố GDP m/m; chỉ số đơn đặt hàng lâu bền của Mỹ. 24/12, biên bản chính sách tiền BOJ. 26/12, Thống đốc BOJ phát biểu; Đơn xin trợ cấp thất nghiệp Mỹ. 27/12, Nhật bản công bố tỷ lệ thất nghiệp, Doanh số bán lẻ, sản xuất công nghiệp; dự trữ dầu thô Mỹ.

Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần**Điểm nhấn tuần vừa qua**

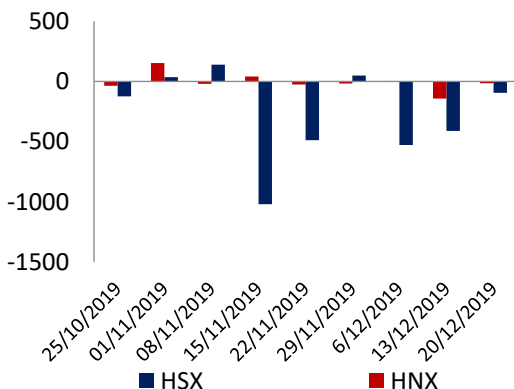
Trong tuần qua, sự tích cực của các TTCK chủ chốt trong khu vực chưa thể lan tỏa đến VNIndex. Chỉ số vận động giằng co trong kênh giá hẹp 950-960 điểm và có lúc đã quay trở lại cận dưới của vùng giá này. Tín hiệu tích cực từ thỏa thuận giai đoạn 1 về nguyên tắc giữa Trung-Mỹ cũng không thể hỗ trợ được tâm lý nhà đầu tư. Trong nước, áp lực bán ròng từ khối ngoại tiếp tục hiện diện và có tác động kìm hãm tích cực lên thị trường. Bên cạnh đó, trái với dự báo, các phiên đảo hạn HĐTL VN30F1912 và cơ cấu danh mục của hai quỹ ETF diễn ra với khá ít biến động. Các yếu tố chính trong tuần:

- Hầu hết các nhóm cổ phiếu theo vốn hóa ghi nhận hiệu suất âm ngoại trừ nhóm Pennies.
- Thanh khoản thị trường tăng nhẹ, đạt mức trung bình 3453.21 tỷ, tăng +7.6% so với tuần trước.
- Khối ngoại bán ròng trên cả HSX và HNX.

Vận động ngành

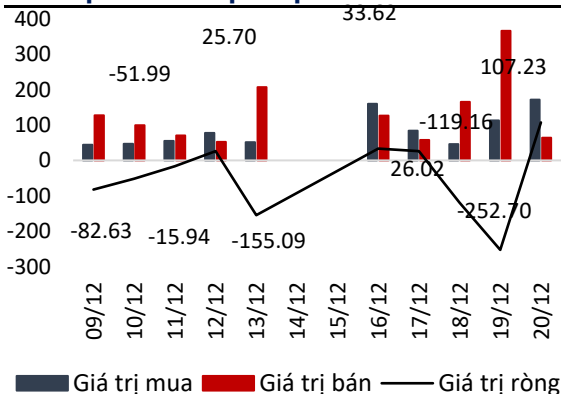
Thị trường lùi về vùng tích lũy khi chỉ có 3/19 ngành tăng điểm.

- Top 3 Ngành tăng điểm: Bảo hiểm +4.90% (PGI +7.78%, BVH +6.62%), Dầu khí +2.57% (PVS +2.30%, PLX +2.71%), Thực phẩm và đồ uống +0.17% (GTN +3.97%, VNM +1.69%).
- Top 3 ngành giảm điểm là: Viễn thông -3.77% (VGI -6.04%, FOX -7.06%), Hóa chất -3.42% (PHR -8.01%, GVR -4.81%), và Ô tô và phụ tùng -3.19% (HAX -2.22%, TCH -5.07%).
- LargeCap giảm -0.23%, MidCap giảm -0.30%, Pennies giảm -0.29%, VN30 giảm -1.38% và SmallCap tăng +0.00%.

Đồ thị 2: Vận động khối ngoại**Khối ngoại**

Khối ngoại bán ròng trên cả HSX và HNX. Họ bán ròng -94.51 tỷ trên sàn HSX và -15.59 tỷ trên HNX. Khối ngoại bán ròng -233.5 tỷ VIC, -90.75 tỷ VJC và -86.45 tỷ MSN, trong khi mua ròng 184.33 tỷ MBB, 181.36 tỷ VNM và 102.25 tỷ E1VFN30. Trên cả 3 sàn, top 10 mã mua ròng mang về 750.7 tỷ và khối ngoại rút -754.1 tỷ từ top 10 mã bán ròng.

Trong tuần, ETF FTSE giữ quy mô ở mức 8.993 triệu chứng chỉ trong ngày 18/12. ETF E1VFN30 tăng quy mô 1 triệu chứng chỉ lên mức 443 triệu chứng chỉ trong ngày 18/12, tương đương mua vào 14 tỷ. ETF KIM giữ quy mô 14.8 triệu chứng chỉ trong ngày 18/12. ETF HongKong giữ quy mô 2.5 triệu chứng chỉ trong ngày 18/12.

Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh**Khối tự doanh**

Khối tự doanh bán ròng -204.98 tỷ đồng. Hoạt động mua ròng chỉ diễn ra vào hai ngày trong tuần. Khối tự doanh bán ròng -102.9 tỷ E1VFN30, -80.7 tỷ MBB, -79.1 tỷ GEX và mua ròng 60.6 tỷ TCB, 32.7 tỷ TPB và 28.6 tỷ HPG.

Top tăng điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	VNM	+1.69%	1.02
2	BID	+2.03%	1.00
3	BVH	+6.62%	0.92
4	PLX	+2.71%	0.57
5	NVL	+1.27%	0.19
6	SAB	+0.39%	0.17
7	FIT	+28.87%	0.16
8	KBC	+3.74%	0.08
9	VCF	+4.28%	0.06
10	GTN	+3.97%	0.06
Tổng VN-Index			4.16 -9.77

Top giảm điểm số VN-Index

STT	Mã	% giảm	Điểm số
1	VHM	-5.50%	-4.79
2	GAS	-2.04%	-1.12
3	MSN	-5.17%	-1.02
4	HPG	-3.36%	-0.64
5	MBB	-3.67%	-0.55
6	HDB	-6.26%	-0.50
7	VRE	-1.79%	-0.41
8	TCB	-1.51%	-0.36
9	VJC	-1.38%	-0.32
10	HVN	-2.17%	-0.31
Tổng VN-Index			-9.70 -9.77

Top mua bán ròng trong tuần

TT	Mã	Mua ròng	Sở hữu NN
1	MBB	184.33	20.00
2	VNM	181.36	58.65
3	E1VFN30	102.25	#N/A
4	BID	67.89	17.99
5	ROS	53.91	3.75
6	VCB	51.18	23.86
7	VRE	39.94	32.82
8	BVH	28.70	25.36
9	ACV	28.32	3.69
10	SBT	12.85	6.13
Tổng		750.7	

TT	Mã	Bán ròng	Sở hữu NN
1	VIC	-233.56	14.92
2	VJC	-90.75	19.63
3	MSN	-86.45	39.04
4	HPG	-76.85	37.96
5	VHM	-74.58	14.99
6	SGN	-58.46	5.17
7	GEX	-48.28	15.92
8	HDB	-33.83	23.71
9	POW	-29.04	13.94
10	SSI	-22.27	55.20
Tổng		-754.1	

VN-Index

Đồ thị tuần: VN-Index có thêm cây nến giảm điểm sau khi chứng giá tuần trước. Tuy nhiên mây Ichimoku và Fibonacci 50% của của năm 2019 quanh 950 điểm vẫn đang là ngưỡng hỗ trợ của chỉ số. Các chỉ báo kỹ thuật ở mức trung bình, thanh khoản tuần qua tăng khá 15% chủ yếu do giao dịch thỏa thuận và cơ cấu danh mục. Xu hướng giảm vẫn củng cố khi ADX tăng lên 14 và -DI mở rộng so với +DI. Những phiên rung lắc vẫn đang diễn ra tại vùng đáy ngắn hạn. Chỉ số chưa có vận động mạnh giữ khoảng cách an toàn với vùng đáy, tuy nhiên lực bán cũng không quá mạnh để đẩy chỉ số giảm sâu. VN-Index sẽ còn vận động chủ yếu trong vùng 950 – 983 điểm.

Đồ thị ngày: Áp lực bán mạnh khi chưa thể vượt 970 điểm, VN-Index quay lại kiểm tra đáy 950 điểm. Chỉ số liên tiếp có 3 phiên tăng điểm nhẹ với cây nến doji. MACD chuẩn bị cắt đường tín hiệu từ dưới lên. Các chỉ báo kỹ thuật MFI, RSI phân kỳ dương với VN-Index cho thấy chỉ số có cơ hội phục hồi từ vùng đáy ngắn hạn. VN-Index cần một phiên tăng điểm để xác nhận tín hiệu trên và qua đó hình thành 2 đáy ngắn hạn. Chỉ số đang có những phiên tích lũy trên 950 điểm để hướng tới vùng giá bình quân năm tại 980 điểm, cũng như giá mục tiêu của mô hình 2 đáy.

Một vài đặc điểm chú ý:

- VN-Index tích lũy tạo nền giá với hỗ trợ của Fibonacci 50% chu kỳ năm 2019 và mây Ichimoku đồ thị tuần.
- Kiểm tra lại 950 điểm, đồ thị vận động trong mô hình 2 đáy mini với đường neckline tại 967 điểm và giá mục tiêu 983 điểm.
- Các chỉ báo kỹ thuật phân kỳ dương với chỉ số tại đồ thị ngày.

Nhận định: VN-Index trong quá trình củng cố lại vùng đáy ngắn hạn trên 950 điểm. Các chỉ số kỹ thuật cho tín hiệu phân kỳ với đường giá. Với việc kiểm tra thành công 950 điểm, VN-Index đang có khả năng hình thành mô hình đỉnh, phiên breakout diễn tại neckline 967 điểm sẽ cho giá mục tiêu 983 điểm. Chỉ số nhiều khả năng sẽ tiếp tục biến động trong khoảng 950 – 983 điểm từ nay đến cuối năm.

Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

Thông tin vĩ mô trong nước

- Thống kê mới đây của Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn cho thấy trong năm 2019, tổng giá trị xuất khẩu nông, lâm, thủy sản ước đạt 41.3 tỷ USD, tăng khoảng 3.2% so với năm 2018. Riêng lĩnh vực lâm nghiệp đạt trên 11.2 tỷ USD, tăng 19.2%. Thặng dư thương mại toàn ngành ước đạt 10.4 tỷ USD, tăng 19.3% so với năm 2018.
- Moody's Investors Service (Moody's) thông báo giữ nguyên xếp hạng tín nhiệm quốc gia của Việt Nam ở mức Ba3 đồng thời điều chỉnh triển vọng xuống tiêu cực.
- Báo cáo 11 tháng của Bộ Công Thương vừa cho thấy, chỉ số sản xuất công nghiệp IIP 11 tháng của nhóm ngành công nghiệp, chế biến chế tạo có tốc độ tăng 10.6% tuy có thấp hơn so với cùng kỳ 12.1% song vẫn duy trì là nhóm chiếm tỷ trọng lớn nhất trong toàn ngành công nghiệp.
- Ngân hàng Thế giới (WB) dự báo tăng trưởng GDP năm 2019 là 6.8%, và trong ba năm tới, tốc độ tăng trưởng quanh mức 6.5%. Đây là tốc độ tăng trưởng được WB dự báo cao thứ hai Đông Nam Á (sau Campuchia) và gấp gần ba lần mức bình quân thế giới (2.6%). Fitch Solutions giữ nguyên dự báo tăng trưởng GDP thực tế của Việt Nam năm 2019 chứng lại còn 6.5% từ 7.1% năm 2018, và dự báo tăng trưởng GDP năm 2020 là 6.8%, cao hơn dự báo trước đó là 6.5%.

Thông tin vĩ mô nước ngoài

- FED cho biết sản lượng sản xuất đã tăng 1.1% trong tháng 11, sau khi giảm 0.7% trong tháng 10. Loại trừ khu vực xe hơi và phụ kiện, sản lượng sản xuất tăng 0.3%.
- Doanh số bán lẻ của Trung Quốc tăng 8% trong tháng 11 so với cùng kỳ năm 2018, là mức tăng lớn nhất kể từ tháng 6/2019. Sản xuất công nghiệp tại Trung Quốc tăng 6.2% trong tháng 11 so với cùng kỳ năm 2018, cũng là mức tăng cao nhất kể từ tháng 6/2019.
- Chỉ số môi trường kinh doanh tại Đức của IFO tăng lên mức 96.3 trong tháng 12 từ mức 95.1 trong tháng 11, và cao nhất kể từ tháng 6. Lạm phát tại khu vực Châu Âu được xác nhận nằm tại mức 1% trong tháng 11 cải thiện so với 0.7% trong tháng 10 – mức thấp nhất trong ba năm.
- Ngân hàng Trung ương Trung Quốc bơm 280 tỷ CNY vào hệ thống tài chính, là lần lớn nhất kể từ tháng 1, nối tiếp hoạt động bơm 200 tỷ CNY vào ngày liền trước.

Thông tin các ngành hàng hóa

Mặt hàng	ĐVT	Sáng 20/12	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Liên quan đầu ra	Liên quan đầu vào
Dầu WTI	USD/barrel	61.18	0.57%	2.85%	7.10%	GAS, BSR	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/barrel	66.55	0.57%	3.13%	6.70%	GAS, BSR	PVD, PVT
Xăng	USD/gallon	1.71	1.02%	4.04%	3.08%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/ounce	1479.58	0.22%	0.91%	0.37%	PNJ	PNJ
Bạc	USD/ounce	17.09	0.09%	0.95%	-0.65%	PNJ	PNJ
Đậu tương	UScent/bushel	922.70	-0.15%	2.41%	2.05%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	UScent/bushel	544.80	0.01%	0.58%	5.78%		AFX
Sữa	USD /cwt	19.36	-0.15%	-0.36%	-4.82%	VNM, GTN	KDC
Cao su	JPY/kg	173.50	-0.97%	-1.42%	5.79%	DPR, PHR	SRC, CSM
Đường	US cent/lb	13.56	0.97%	0.22%	6.27%	SBT, LSS	VNM, GTN
Chè	USD/kg	2.50	-13.19%	-13.19%	-25.60%	GTN, DLG	DLG
Cà phê	UScent/lb	126.45	-3.99%	-6.40%	15.95%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/lb	2.82	0.37%	0.46%	6.83%	MSN, ACM	CAV, SAM
Thép	CNY/ton	3716.00	0.76%	-0.72%	0.32%	HSG, HPG	PC1, CTD
Nhôm	USD/ton	1777.00	0.74%	0.97%	2.66%		CAV, SAM
Quặng sắt	USD/ton	92.00	-0.54%	-0.54%	10.84%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/ton	68.50	0.15%	0.26%	-5.69%	HLC, NBC	HT1, BCC

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	1.1%
2	France (CAC)	1.7%
3	Germany (DAX)	0.3%
4	UK (FTSE)	3.1%
5	Japan (Nikkei)	-0.9%
6	Phillippine (PCOMP)	-1.3%
7	Malaysia (KLCI)	2.5%
8	Thailand (SET)	-0.1%
9	Indonexia (JCI)	1.4%
10	Singapore (STI)	-0.1%
11	VietNam (VN-Index)	-1.0%

Tỷ giá các đồng tiền chính	Đơn vị
Tỷ giá VND/USD	21,173 VND
Tỷ giá VND/EUR	25,758 VND
Tỷ giá VND/CNY	3,308 VND
Tỷ giá VND/JPY	21,173 VND

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	60.4
Dầu Brent (USD)	66.1
Khí gas (USD/MMBtu)	2.3
Vàng giao ngay (USD/oz)	1481.6
Bạc (USD/t oz)	17.1
Đồng (USD/lb.)	281.1
Cao su (JPY/kg)	174.3
Bông (USD/lb.)	68.0

Thời hạn	Lãi suất	± Tuần
Qua đêm	2.10	-1.10
1 tuần	2.48	-0.83
2 tuần	2.90	-0.70
1 tháng	3.47	-0.39
2 tháng	3.79	-0.15
3 tháng	4.01	-0.15
6 tháng	4.25	0.00
1 năm	4.57	-0.08

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

NDN – CTCP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng – Tích cực

NDN là một trong những cổ phiếu smallcap đang ở trong trạng thái tăng giá sau khi đã tích lũy trong khoảng 3 tháng tại khu vực 16.5-17. Thanh khoản cổ phiếu trong những phiên gần đây có chiều hướng tăng dần. Các chỉ báo kỹ thuật đang có sự đồng thuận với trạng thái tích cực của cổ phiếu. Chỉ báo động lượng RSI đang có chiều hướng tăng dần và chưa đi vào vùng quá mua nên dự địa tăng vẫn còn. Ngưỡng kháng cự gần nhất của NDN là vùng giá lịch sử tại trên mốc 19. Nhà đầu tư có thể mua khi cổ phiếu điều chỉnh nhẹ về ngưỡng 17.5. Chốt lãi khi NDN tiếp cận vùng giá 19-19.5, cắt lỗ nếu mốc 17 bị xuyên thủng.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

POW – Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – Tích lũy

POW là một trong những cổ phiếu largecap đang ở trong trạng thái tích lũy tại ngưỡng hỗ trợ 12.5 sau khi đã tạo mô hình hai đỉnh và giảm giá từ mức 13.8. Thanh khoản cổ phiếu vẫn duy trì giá trị ổn định. Các chỉ báo kỹ thuật hiện vẫn nghiêng về chiều hướng tiêu cực. Ngưỡng hỗ trợ gần nhất của cổ phiếu nằm tại mức 11, và cũng là vùng đáy lịch sử của POW. Nhiều khả năng cổ phiếu sẽ tiếp tục mất giá để trở về vùng mua có lực cầu cao hơn. Nhà đầu tư nên giảm tỷ trọng cổ phiếu và chờ đợi tín hiệu tích cực hơn trong thời gian tới, cắt lỗ nếu ngưỡng 12 bị xuyên thủng.



SBT – CTCP Thành Thành Công – Biên Hòa – Tích lũy

SBT là một trong những cổ phiếu largecap đang ở trong trạng thái tích lũy suốt hai tháng nay tại khu vực 18-19. Thanh khoản cổ phiếu có chiều hướng tăng trong những phiên gần đây. Các chỉ báo kỹ thuật đang ở trong trạng thái tiêu cực. Đáng chú ý, các đường EMA đã xuất hiện Death Cross nên có thể sau giai đoạn đi ngang chu kỳ giảm của cổ phiếu. Ngưỡng hỗ trợ mạnh của cổ phiếu nằm tại vùng giá 17. Nhà đầu tư nên giảm tỷ trọng cổ phiếu và chờ đợi đến khi SBT xuất hiện tín hiệu tích cực, cân nhắc cắt lỗ nếu mốc 18 bị xuyên thủng.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

VPB – Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – Tích lũy

VPB là một trong những cổ phiếu largecap đang ở trong trạng thái tích lũy ngắn hạn tại khu vực 19-19.5 sau khi đã giảm giá từ vùng giá 22.5. Thanh khoản cổ phiếu trong những phiên gần đây có chiều hướng tăng dần. Các chỉ báo kỹ thuật đang không có sự đồng nhất về trạng thái. Chỉ báo động lượng RSI dù có chiều hướng tăng dần nhưng chưa thể vượt qua mốc 50. Đường EMA12 vẫn duy trì ở dưới EMA26 nên áp lực bán là vẫn còn. Điều tích cực là đường MACD đã cắt lên trên đường tín hiệu cho thấy đà giảm đã không còn mạnh như trước. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại khu vực tích lũy hiện tại. Chốt lãi khi VPB tiếp cận khu vực xung quanh 21.5, cắt lỗ nếu mốc 19 bị xuyên thủng.



TNG – CTCP Đầu tư và Thương mại TNG – Hồi phục

TNG là một trong những cổ phiếu midcap đang ở trong trạng thái hồi phục sau khi đã tích lũy ngắn hạn tại khu vực 14.5-15.5. Thanh khoản cổ phiếu có chiều hướng tăng dần trong những phiên gần đây. Các chỉ báo kỹ thuật đang dần chuyển sang trạng thái tích cực. Chỉ báo động lượng RSI có chiều hướng tăng dần và chưa chạm vùng quá mua nên dự giá tăng vẫn còn. Ngưỡng kháng cự gần nhất của cổ phiếu nằm tại vùng giá 17. Nhà đầu tư có thể mua khi TNG điều chỉnh nhẹ về mốc 15.5. Chốt lãi khi cổ phiếu tiếp cận khu vực 17-17.5, cắt lỗ nếu mốc 14.5 bị xuyên thủng.





TRỢ LÝ THÔNG MINH iBROKER

Nhanh chóng, chính xác, chuyên sâu

BSC ibroker là dịch vụ 24/7 cung cấp cho khách hàng để hỗ trợ tra cứu thông tin, phân tích dữ liệu thị trường, dữ liệu cổ phiếu và đưa ra các tư vấn khuyến nghị đầu tư. BSC iBroker không thay thế khách hàng trong việc ra quyết định giao dịch; khách hàng nên xem xét BSC iBroker như một nguồn thông tin tham khảo.



Trợ lý phân tích định lượng (kim): gồm các chức năng tư vấn cổ phiếu dựa trên phân tích dữ liệu giá và khối lượng giao dịch, tư vấn tín hiệu mua/bán cổ phiếu trong phiên; tra cứu biến động dòng tiền theo các nhóm ngành thị trường; tra cứu tin tức báo chí,...



Trợ lý phân tích cơ bản (mộc): có chức năng phân tích các chỉ tiêu tài chính cơ bản của từng mã cổ phiếu ở kỳ hiện tại, so sánh với chỉ tiêu tài chính trung bình ngành và trung bình toàn thị trường.



Trợ lý báo cáo phân tích (thủy): Có chức năng tra cứu danh sách và nội dung các báo cáo cập nhật doanh nghiệp, phân tích ngành và doanh nghiệp của các chuyên viên phân tích BSC.

Sử dụng iBroker tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video hướng dẫn sử dụng

[Link](#)
[Link](#)

Báo cáo cập nhật trên iBroker trong tuần

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
Express TNG 2019Q4	5/11/2019	Giá tại Publish 15000 Năm 2020, doanh thu dự kiến là 4,950 tỷ, trong đó (1) xuất khẩu là 4,850 tỷ (2) thời trang nội địa là 100 tỷ. Khách hàng: Decathlon chiếm 40% tổng DT, là người cung cấp nguyên liệu (Anh Đức: Decathlon giao đến cảng Hải Phòng rồi TNG ra nhận, Anh Hoàng – chủ kho Sông Công 2: Decathlon giao đến tận kho).
Express MSH 2019Q	3/12/2019	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 60500 BSC dự báo doanh thu thuần của MSH năm 2019 đạt 4,472 tỷ đồng (+13.2% YoY) với giả định doanh thu hàng may mặc xuất khẩu đạt 174.7 triệu USD (+13.6% YoY) với động lực đến từ các khách hàng Haddad (+38%), G-III (+32%), Columbia (+10%) trong khi mảng chăn ga gối tương đương cùng kỳ. Biên LNG tương đương 2018 ở mức 20.1%, biên EBIT cải thiện từ 11.1% lên 11.7% nhờ tiết giảm CPBH và QLDN.
Express TDT 2019Q4	5/12/2019	Giá tại Publish 11400 Năm 2020, dự kiến DT đạt 560 – 600 tỷ (+50% YoY). Dù ngành đang (1) đơn hàng ít (2) chi phí cao nhưng TDT vẫn đặt KH cao dựa trên (1) lương NM mới thấp (2) Khách hàng đang tốt (3) Chi phí đầu tư nhà máy thấp (4) Hưởng ưu đãi về thuế.
Express DHG 2019Q4	11/13/19	Khuyến nghị THEO DÕI ; Giá mục tiêu ; Giá tại Publish 94000 Trong 10% của quỹ khen thưởng phúc lợi, thay vì trích trong DHCD thì mình chỉ phân phối 3% và ghi nhận chi phí là 7%, => tính cùng kỳ, lợi nhuận thực hiện bằng nhau: Q3.18 : 151 tỷ, Q3.19 153 tỷ . Thuế Q3 gộp cao hơn do từ 2019 – 2027, ko được ưu đãi 0% mà là 5% -> ảnh hưởng thuế là 14 tỷ.
Express FPT 2019Q4	10/14/2019	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 73500 ; Giá tại Publish 56500 Về Chuyển đổi số ở FPT (1) Trong nội bộ FPT: gồm 3 mục tiêu chính (a) new model (b) tăng trải nghiệm khách hàng và © tối ưu hóa chi phí. Trong đó, F-Soft tập trung vào (a), F-Tel tập trung vào (b). Tiến độ: Đa hoàn thành kế hoạch cụ thể. Trong Q4.2019, thực hiện và triển khai. Đầu năm se đưa ra kết quả nhưng điều làm được và kết quả.



BSC Invest
Your Money. You invest

- Bạn không có thời gian để đầu tư
- Bạn bán khoán với biến động thị trường
- Bạn cần hỗ trợ để đầu tư hiệu quả

I-INVEST LÀ CÔNG CỤ BẠN ĐANG TÌM KIẾM

[Tìm hiểu thêm](#)

Sử dụng i-Invest tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video giới thiệu danh mục Chủ đề

[Link](#)
[Link](#)

* Tuần này có **6/19 danh mục** Chủ đề có hiệu suất **tốt hơn VNINDEX**. Đặc biệt, danh mục **Cổ tức cao - Thanh khoản tốt** - gồm những cổ phiếu trả cổ tức tiền đều, doanh nghiệp có tính ổn định cao, phòng thủ tốt - có mức hiệu suất tuần -0.7%, con số này của VNINDEX là -1.0%

* Các danh mục **Mục tiêu** và **Khẩu vị Rủi ro** gồm những mã cổ phiếu có triển vọng khả quan trong dài hạn:

- **7/18 danh mục** Mục tiêu có mức hiệu suất tuần **tốt hơn VNINDEX**.

- **2/7 danh mục** Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tuần **tốt hơn VNINDEX**.

Cập nhật hiệu suất danh mục trên i-Invest

Danh mục đáng chú ý trong tuần: Theme_Cổ tức cao - Thanh khoản tốt_-0.7%

Danh mục	Hiệu suất danh mục							Rủi ro ước tính
	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm	3 năm	
Chủ đề (click để xem báo cáo)								
Cổ tức cao - Thanh khoản tốt	0.3%	-0.7%	0.4%	3.8%	-2.7%	15.7%	58.0%	14.6%
Nước & Năng lượng	0.1%	-0.7%	-3.6%	-4.5%	-5.8%	7.3%	49.5%	14.2%
Ngân hàng	1.2%	-0.8%	-2.4%	1.0%	13.8%	12.4%	94.0%	22.0%
Dầu khí	-0.1%	-0.9%	-7.6%	-7.8%	-10.3%	-2.0%	19.1%	22.8%
Chiến tranh thương mại	0.1%	-0.9%	-4.6%	-4.8%	-8.0%	3.2%	15.9%	15.4%
FTSE Việt Nam	0.4%	-1.0%	-2.6%	-3.3%	1.5%	5.0%	85.8%	14.9%
Cổ phiếu đầu ngành tài chính	1.0%	-1.2%	-3.2%	-1.2%	4.2%	1.7%	44.1%	19.9%
Lãi suất giảm	0.2%	-1.4%	-2.5%	-6.1%	-5.6%	-3.0%	56.2%	17.8%
MSCI frontier 100 Việt Nam	0.3%	-1.5%	-4.2%	-4.8%	-0.8%	2.8%	78.1%	13.7%
Top 10 cổ phiếu VN30	0.7%	-1.5%	-3.6%	-6.0%	0.0%	1.9%	62.2%	14.4%
Bảo hiểm & Chứng khoán	-0.2%	-1.5%	-5.2%	-4.9%	-11.6%	-14.0%	52.1%	21.2%
Tăng trưởng - định giá hấp dẫn	0.9%	-1.6%	-2.3%	-1.4%	14.1%	25.0%	128.0%	18.9%
Cổ phiếu hết room ngoại	0.8%	-1.7%	-3.4%	-5.9%	7.0%	8.9%	70.7%	17.0%
Xây dựng	0.1%	-1.7%	-6.4%	-14.3%	-13.3%	-15.0%	20.7%	18.0%
BĐS & Khu công nghiệp	0.5%	-1.7%	-5.2%	-4.4%	0.3%	0.8%	56.3%	16.3%
Hàng tiêu dùng	0.1%	-1.8%	-7.5%	-11.6%	-2.4%	-1.1%	54.4%	17.3%
Cổ phiếu cơ sở Chứng quyền	0.7%	-1.8%	-3.1%	-5.0%	6.0%	10.7%	83.5%	16.0%
Vật liệu Xây dựng	-0.2%	-2.4%	-1.9%	0.3%	2.3%	3.9%	9.7%	18.6%
Xây dựng & Vật liệu XD	-0.5%	-2.8%	-5.5%	-5.1%	-6.4%	-9.6%	-3.5%	17.3%
Mục tiêu								
Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.								
Danh mục 15	0.6%	0.0%	-1.8%	-5.2%	3.0%	1.4%	60.9%	18.0%
Danh mục 8	1.0%	-0.1%	-2.3%	-1.9%	6.0%	10.4%	59.9%	17.3%
Danh mục 10	0.5%	-0.4%	0.2%	-5.5%	-0.2%	3.9%	50.6%	16.6%
Danh mục 17	-1.2%	-2.9%	-7.4%	-6.1%	-2.1%	16.5%	151.3%	19.0%
Danh mục 6	-0.7%	-3.0%	-7.6%	-8.6%	2.9%	6.4%	92.1%	21.7%
* Note	7/18 danh mục Mục tiêu có mức hiệu suất tuần tốt hơn VNINDEX							
Khẩu vị Rủi ro								
Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.								
Danh mục 19	1.0%	-0.4%	-1.7%	-0.6%	10.4%	17.2%	62.0%	15.5%
Danh mục 20	1.1%	-0.6%	-2.4%	-2.2%	9.5%	11.8%	58.2%	16.7%
Danh mục 22	0.4%	-1.4%	-0.8%	-3.0%	7.5%	17.0%	66.9%	16.4%
Danh mục 25	-0.8%	-2.7%	-4.6%	-6.2%	5.1%	28.0%	136.6%	17.8%
Danh mục 23	-1.2%	-4.0%	-5.7%	-3.5%	-3.6%	22.0%	104.2%	18.8%
* Note	2/7 danh mục Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tuần tốt hơn VNINDEX							
INDEX								
VNINDEX	0.4%	-1.0%	-3.2%	-3.2%	-0.3%	2.4%	44.2%	15.6%
VN30INDEX	0.7%	-1.4%	-3.3%	-4.7%	0.2%	-3.7%	40.1%	15.9%

*Để xem chi tiết danh mục xin vui lòng đăng nhập vào BSC i-Invest theo đường link:

<https://invest.bsc.com.vn/#/login>

*Hiệu suất danh mục sử dụng dữ liệu lịch sử có thể không phản ánh tương lai.

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: Bloomberg: RESP BSCV <GO>

